

CÔNG TY CỔ PHẦN PETRONAS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN PETRONAS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PETRONAS JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: PETRONAS.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109674705

3. Ngày thành lập: 17/06/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

NO 03 LK63 Khu Cống Đồng, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0902557469

Fax:

Email: duyenvu1986@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
2.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
3.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
4.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
5.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
6.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
7.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
8.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
9.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
10.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
11.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít Chi tiết: Sản xuất và gia công sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự, ma tít;	2022(Chính)
12.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: sản xuất bột bả xây dựng	2029
13.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
14.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
15.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
16.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
17.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395

18.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết:- Mạ đánh bóng kim loại, - Xử lý kim loại bằng phương pháp nhiệt;	2592
19.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
20.	Xây dựng nhà để ở	4101
21.	Xây dựng nhà không để ở	4102
22.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
23.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
24.	Xây dựng công trình thủy Chi tiết:+ Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống....+ Đập và đê.	4291
25.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
26.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
27.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời,...	4299
28.	Phá dỡ	4311
29.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
30.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
31.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: xây dựng dân dụng, công nghiệp;	4390
32.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý mua, đại lý bán, ký gửi các loại hàng hóa;	4610
33.	Bán buôn thực phẩm	4632
34.	Bán buôn đồ uống	4633
35.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm;	4649
36.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (không bao gồm kinh doanh vàng miếng)	4662
37.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; bán buôn xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn kính xây dựng; Bán buôn sơn, vecni; Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; Bán buôn đồ ngũ kim;	4663
38.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Buôn bán hóa chất công nghiệp; - Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp; - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép;	4669

39.	Bán buôn tổng hợp trừ các loại cầm	4690
40.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
41.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh. Cụ thể: Bán lẻ giường, tủ, bàn ghế bằng mọi loại vật liệu, Bán lẻ đồ dùng nội thất tương tự: kệ, giá sách. -Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ nhạc cụ trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác còn lại chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh. Cụ thể: Bán lẻ chuyên doanh các mặt hàng: Bán lẻ đồ dùng gia đình khác bằng gỗ, song mây, tre, cói đan; Bán lẻ dao, kéo, dụng cụ cắt gọt, đồ dùng nhà bếp; Bán lẻ thiết bị hệ thống an ninh như thiết bị khoá, kết sắt...không đi kèm dịch vụ lắp đặt hoặc bảo dưỡng.	4759
42.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
43.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch;	5510
44.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Dịch vụ ăn uống;	5610
45.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Mua, bán nhà ở và quyền sử dụng đất ở; - Mua, bán nhà và quyền sử dụng đất không để ở; - Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất ở;	6810
46.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế nội, ngoại thất công trình; - Thiết kế điện, cơ điện công trình; - Tư vấn xây dựng (trừ thiết kế công trình, khảo sát xây dựng và giám sát thi công);	7110

47.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Hoạt động trang trí nội thất;	7410
48.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc thiết bị nông, lâm nghiệp không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển;	7730
49.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh ;	8299

6. Vốn điều lệ: 6.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 600.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	VŨ THỊ DUYÊN	Tổ 11 thôn Lý Xá, Thị trấn An Bài, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	450.000	4.500.000.000	75,000	034186011232	
			Tổng số	450.000	4.500.000.000	75,000		
2	VŨ THẾ HÙNG	Tổ 10 Thôn Lý Xá, Thị trấn An Bài, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	10,000	034094006389	
			Tổng số	60.000	600.000.000	10,000		
3	TRẦN THỊ MINH	khu 1 , Xã Vĩnh Chân, Huyện Hạ Hoà, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	90.000	900.000.000	15,000	132171357	
			Tổng số	90.000	900.000.000	15,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **VŨ THỊ DUYÊN**

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *05/02/1986*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *034186011232*

Ngày cấp: *09/03/2020* Nơi cấp: *Cục CSQLHC về TTXH*

Địa chỉ thường trú: *Tổ 11 thôn Lý Xá, Thị trấn An Bài, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Kiến Quan, Xã An Ninh, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội